

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị
Phạm Thị T và anh Hoàng Văn K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị
Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2022 về thuận tình
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn T2, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn T2, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia
hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm
2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Hoàng Văn K thuận tình ly
hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Bình M, sinh ngày
23/7/2012 và Hoàng Minh P, sinh ngày 13/10/2019. Vợ chồng thỏa thuận: Chị T
trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh K phải cấp dưỡng nuôi con cho chị T
mỗi con là 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh K có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Anh K, chị T đều có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Hoàng Văn K không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
(UBND xã V, TP. T
- Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh